TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản số: 11/2022/HS - ST
Ngày: 16 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen và ông Bùi Văn Độ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Minh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 02 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2022/HSST- QĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. **Lê Quang H**, sinh năm 1977, tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Cụm 7 xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Hợp và bà Trần Thị Đáo; có vợ là: Thiều Thị Chúc; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; danh bản, chỉ bản số 419 lập ngày 12/11/2021 tại Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 11/11/2021 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt;

2. Hoàng Tuấn A, sinh năm 1975, tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Cụm 2 xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh Hoặc (đã chết) và bà Nguyễn Thị Điệp; có vợ là: Lê Thị Hiền; có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012; danh bản, chỉ bản số 417 lập ngày 12/11/2021 tại Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 704/2013/HSPT ngày 13/9/2013 Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 18 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 17/6/2014 chấp hành xong toàn bộ bản

án (đã được xóa án tích); bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 11/11/2021 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt;

3. Trần Văn N, sinh năm 1976, tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Cụm 2 xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Bính và bà Lê Thị Bê (đều đã chết); có vợ là: Hoàng Thị Ninh; có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; danh bản, chỉ bản số 418 lập ngày 12/11/2021 tại Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 11/11/2021 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt;

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

- Bà Lê Thị N, sinh năm 1965; trú quán: Cụm 2, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt;

- Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1989; trú quán: Cụm 2, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt;

- Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1991; trú quán: Cụm 2, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt;

** Người làm chứng*

Chị Lương Thị V, sinh năm 1982; trú quán: Cụm 2, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/11/2021, Trần Văn N, Hoàng Tuấn A, Lê Quang H đến nhà Hoàng Văn Phượng, sinh năm 1962 ở Cụm 2, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội chơi. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Nam, Anh, Hòa, Phượng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền. Phượng lấy bộ bài chắn loại 100 cây (đã mua trước đó), cùng đĩa sứ có ở nhà mình để đánh chắn tại phòng khách nhà Phượng. Các đối tượng thỏa thuận: Mỗi người chơi góp 500.000 đồng, nếu ai ù thì được lấy số tiền góp, ai ù xuông sẽ được nhận 60.000 đồng, mỗi dịch sẽ lấy thêm 20.000 đồng, những người chơi còn lại không ai phải trả thêm cho người ù, nếu đánh hết số tiền góp thì người chơi tiếp tục góp vào để đánh. Các đối tượng đã góp được 02 lần để đánh bạc. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã T, huyện Đ phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ bài chắn 100 quân, 02 mảnh đĩa sứ màu trắng bị vỡ và 9.750.000 đồng. Trong đó tiền thu trên chiếu bạc là 3.100.000 đồng (gồm: 370.000 đồng của Hoàng Văn Phượng, 450.000 đồng của Trần Văn N, 1.000.000 đồng của Lê Quang H, 1.280.000 đồng của Hoàng Tuấn A). Tiền thu trong người Lê Quang H 3.000.000

đồng, thu trong người Trần Văn N 3.000.000 đồng, thu trong người Hoàng Tuấn A 650.000 đồng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Hoàng Văn Phượng sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Phượng thua 130.000 đồng; Trần Văn N sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Nam thua 650.000 đồng; Lê Quang H sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đang hòa số tiền; Hoàng Tuấn A sử dụng 1.150.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng 780.000 đồng.

Số tiền 3.000.000 đồng thu trong người Trần Văn N, xác định không phải là tiền sử dụng để đánh bạc, đây là tiền Nam dùng để chữa bệnh.

Xác định số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là: 6.750.000 đồng.

Ngày 19/01/2022 Hoàng Văn Phượng bị ốm chết tại nhà riêng. Ngày 25/01/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng ra quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Hoàng Văn Phượng.

Tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-ĐP ngày 25 tháng 01 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Hoàng Tuấn A, Lê Quang H, Trần Văn N về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố Hoàng Tuấn A, Lê Quang H, Trần Văn N về tội "Đánh bạc", đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Quang H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Hoàng Tuấn A từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hoàng Tuấn A, Lê Quang H, Trần Văn N cho UBND xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 6.750.000 đồng (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy bộ bài chắn 100 quân, 02 mảnh sứ màu trắng có hoa văn màu xanh là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Trả lại Trần Văn N số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Tuấn A, Lê Quang H, Trần Văn N không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Tuấn A, Lê Quang H, Trần Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/11/2021, Trần Văn N, Hoàng Tuấn A, Lê Quang H đến nhà Hoàng Văn Phượng chơi rồi rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền. Phượng lấy bộ bài chắn loại 100 cây cùng đĩa sứ, các đối tượng đánh bạc tại phòng khách nhà Phượng. Các đối tượng thỏa thuận: Mỗi người chơi góp 500.000 đồng, nếu ai ù thì được lấy số tiền góp, ai ù xuông sẽ được nhận 60.000 đồng, mỗi dịch sẽ lấy thêm 20.000 đồng, những người chơi còn lại không ai phải trả thêm cho người ù, nếu đánh hết số tiền góp thì người chơi tiếp tục góp vào để đánh. Các đối tượng góp được 02 lần để đánh bạc, đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã T, huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền tại chiếu bạc và tiền trong người các bị cáo, xác định số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.750.000 đồng (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó, Hoàng Văn Phượng sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, Lê Quang H sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Tuấn A sử dụng 1.150.000 đồng để đánh bạc, Trần Văn N sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc.

[3]. Hoàng Văn Phượng là chủ nhà. Phượng là người trực tiếp lấy bộ bài chắn, đĩa sứ rồi cùng Hoàng Tuấn A, Lê Quang H, Trần Văn N đánh bạc, không ai phải nộp tiền hồ phế. Các bị cáo đánh bạc thành 01 chiếu bạc, số người đánh bạc là 04 người, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.750.000 đồng, vì vậy hành vi của Hoàng Văn Phượng là hành vi đánh bạc. Xong, do ngày 19/01/2022 Phượng bị ốm chết. Ngày 25/01/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng ra quyết định đình chỉ vụ án đối với Hoàng Văn Phượng là đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của các bị cáo Hoàng Tuấn A, Lê Quang H, Trần Văn N đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Anh, Hòa, Nam có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố các bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, gây mất trật tự địa phương, vì vậy phải xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, để giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời cũng là bài học để phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Cá thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau

[5.1] Hoàng Tuấn A sử dụng 1.150.000 đồng để đánh bạc, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với số tiền đã sử dụng để đánh bạc. Năm 2013 bị cáo Anh bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 18 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản. Bị cáo đã được xóa án tích, tính đến lần phạm tội này đã xóa án tích được hơn 05 năm. Xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, gia đình bị cáo có công với cách mạng: bị cáo có mẹ đẻ là Bệnh binh, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; bị cáo là người bị nhiễm HIV (chưa chuyển sang giai đoạn AIDS), hiện đang uống thuốc điều trị HIV, bị cáo có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, thấy chưa phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử bị cáo hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo, được lao động, cải tạo tại địa phương, bị cáo có điều kiện được điều trị căn bệnh thế kỷ HIV, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước.

[5.2]. Lê Quang H sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc, là người sử dụng số tiền nhiều nhất trong số các bị cáo tham gia đánh bạc. Trần Văn N sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc. Các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với số tiền đã sử dụng để đánh bạc.

Xét thấy, quá tình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lê Quang H, Trần Văn N đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; gia đình bị cáo Lê Quang H có công với cách mạng: Có bác ruột là liệt sĩ, bố đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ, em trai tham gia Hải quân công tác tại quần đảo Trường Sa, vì vậy Hòa được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo Lê Quang H, Trần Văn N có nhân thân tốt, có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy chưa phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử các bị cáo hình phạt tù, cho các bị cáo hưởng án treo, cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Các biện pháp tư pháp

Số tiền 6.750.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc, sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Bộ bài chắn 100 quân, 02 mảnh sứ màu trắng có hoa văn màu xanh là công cụ sử dụng đánh bạc không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

Khi bắt quả tang các bị cáo, Công an huyện có thu giữ trong người Trần Văn N số tiền 3.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định đây là tiền của riêng Nam, không sử dụng để đánh bạc, vì vậy sẽ trả lại Nam.

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Lê Quang H** 11 (mười một) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 22 (hai mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Quang H cho UBND xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Tuấn A** 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Tuấn A cho UBND xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn N** 08 (tám) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn N cho UBND xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

5. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 6.750.000 đồng (sáu triệu bảy trăm năm mười nghìn đồng).

- Trả lại Trần Văn N 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

(Tiền trên, theo Giấy ủy nhiệm chi ghi ngày 09/02/2022 của Công an huyện Đan Phượng nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

- Tịch thu tiêu hủy: Bộ bài chắn 100 quân mặt sau màu trắng, 02 mảnh sứ màu trắng có hoa văn màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/02/2022 giữa Công an huyện Đan Phượng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

6. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Các bị cáo Hoàng Tuấn A, Lê Quang H, Trần Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Các bị cáo Hoàng Tuấn A, Lê Quang H, Trần Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị N, anh Hoàng Văn H, anh Hoàng Văn Q có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Đan Phượng TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND xã T, huyện Đ,
Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hòa